

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7, khoản 9 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Như H, sinh năm 1982. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm HT, xã TTL, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Ông Nguyễn Trọng N, sinh năm 1968. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm MT, xã TTL, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Trọng N chịu trách nhiệm trả nợ cho chị Nguyễn Thị Như H tổng số tiền vay phường và tiền nợ phường là 696.000.000 đồng (*Sáu trăm chín mươi sáu triệu đồng*); (trong đó tiền vay phường là 620.000.000 đồng (*Sáu trăm hai mươi triệu đồng*), tiền nợ phường là 76.000.000 đồng (*Bảy mươi sáu triệu đồng*)). Không tính lãi suất.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án dân sự có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các

khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Như H phải chịu 7.960.000 đồng (*Bảy triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm; được khấu trừ vào số tiền 15.575.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí; hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Như H số tiền 7.615.000 đồng (*Bảy triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số 0003595 ngày 11/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Ông Nguyễn Trọng N phải chịu 7.960.000 đồng (*Bảy triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Nam Đàn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Văn Phú